TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số:275/2023/QĐST- HNGĐ	*Yên thành, ngày 27 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 438/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Anh Trần Trọng T, sinh ngày 26/10/1994.

Địa chỉ: xóm V, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 06/3/ 1992.

Địa chỉ **:**xóm V, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trọng T và chị Nguyễn Thị H.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trọng T, chị Nguyễn Thị H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung**:** Giao hai con chung cháu cháu Trần Khánh V (Giới tính: Nữ), sinh ngày 22/4/2016 và cháu Trần Bảo Y (Giới tính:Nữ), sinh ngày 07/7/2017 cho anh Trần Trọng T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H không phải phải đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Trần Trọng T vì anh T không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị H người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Anh Trần Trọng T, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí:Anh Trần Trọng T nộp 150.000đ (Một trăm năm mười nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí anh T phải nộp được tính trừ trong số tiền 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số:AA/2022/0001135 ngày 15/9/2023. Anh T1 đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh T1 150.000 đ (Một trăm năm mười nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã V(nơi ĐKKH)